

QUAN ĐIỂM CỦA ALVIN TOFFLER VỀ QUYỀN LỰC VÀ PHẨM CHẤT QUYỀN LỰC

ÔNG VĂN NĂM*

Phạm trù quyền lực là một trong những phạm trù nền tảng của tri thức chính trị. Đây là một vấn đề tuy cũ nhưng lại lôi cuốn được sự quan tâm của rất nhiều người với nhiều quan điểm khác nhau. Để cung cấp thêm thông tin nghiên cứu về vấn đề quyền lực và quyền lực chính trị, bài viết này phân tích quan điểm của nhà tương lai học, kinh tế học, xã hội học người Mỹ - Alvin Toffler về quyền lực và phẩm chất từng loại quyền lực trong xã hội: quyền lực của bạo lực, quyền lực của của cải và quyền lực của tri thức.

Từ khóa: nhận thức về quyền lực, phẩm chất quyền lực, quyền lực của tri thức

Nhận bài ngày: 24/7/2024; *đưa vào biên tập:* 27/7/2024; *phản biện:* 06/8/2024; *duyet đăng:* 11/9/2024

1. DẪN NHẬP

Một trong những đặc trưng của tính loài trong con người là không thể sống một mình, biệt lập, không thể sống một cách đơn độc, cũng như không thể có tự do một cách tuyệt đối trong hoạt động xã hội. Trong luận cương về Phoiơbắc (Ludwig Feuerbach), khi phê phán quan điểm của Phoiơbắc về bản chất con người, C. Mác (1995, tập 3: 11) viết: “Phoiơbắc hòa tan bản chất tôn giáo với bản chất con người. Nhưng bản chất con người không phải là một cái trừu tượng, cố hữu của

những cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội”. Vì bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội, con người phải sống trong tổ chức, cộng đồng, cho nên mỗi người đều chịu sự chi phối của người khác hay của cộng đồng. Thuộc tính này trở thành tiêu chí phân biệt con người với con vật. Nhìn bề ngoài, nhiều loài vật cũng sống trong môi trường tổ chức, nhưng tính tổ chức của loài vật mang đậm bản năng sinh tồn mà chưa đạt tới sự tự nhận thức. Từ thực tế trên ta nhận thấy, nếu ở đâu trong cộng đồng người có tổ chức thì ở đó, muốn cho hoạt động có thể

* Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

thực hiện được đều phải nhờ tới sự chỉ huy và phục tùng.

Alvin Toffler là một nhà chính luận, xã hội học, tương lai học người Mỹ được xem là một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất thế kỷ XX. Ông được biết đến với những dự đoán mang tính hướng dẫn thiết thực, cụ thể và đầy sáng tạo về tương lai của xã hội con người. Nghiên cứu tư tưởng Alvin Toffler giúp chúng ta hiểu rõ hơn về những xu hướng chủ đạo đang định hình thế giới đương đại và chuẩn bị cho chúng ta đối mặt với những thách thức và cơ hội của tương lai cũng như khuyến khích chúng ta tư duy sáng tạo, đổi mới để thích nghi với những thay đổi. *Thăng trầm quyền lực* (1990) là một trong những tác phẩm nổi bật của nhà tương lai học Alvin Toffler, tiếp nối thành công của hai tác phẩm trước đó là *Cú sốc tương lai* và *Làn sóng thứ ba* (2002).

Nhằm cung cấp thêm một cách nhận thức về quyền lực và cách phân loại quyền lực (phẩm chất quyền lực) mới để từ đó gợi mở cách hiểu về quyền lực trong thời đại ngày nay, khi tri thức khoa học có những bước tiến mạnh mẽ, và không lường trước được của công nghệ đang tạo nên thứ quyền lực đặc biệt – quyền lực của tri thức, bài viết này phân tích về cách nhìn nhận dưới góc độ giá trị luận – một khuynh hướng phi cổ điển, của Alvin Toffler về vấn đề quyền lực.

2. NHẬN THỨC VỀ QUYỀN LỰC

Có thể nói, quyền lực là một vấn đề tuy cũ nhưng lại là phạm trù quan

trọng nhất của tri thức chính trị. Trong cuộc sống bất cứ thời đại nào, quyền lực giữ một vai trò quan trọng, ảnh hưởng sâu sắc đến mọi hoạt động của đời sống xã hội, thậm chí vượt khỏi trí tưởng tượng của mỗi con người. Bàn về vấn đề này, Alvin Toffler (2002, tập 1: 19) viết: “Khi nói đến quyền lực, trong tâm thức chúng ta không khỏi có ấn tượng xấu, vì nhân loại có xu hướng lạm dụng quyền lực, nhưng bản thân quyền lực vốn không tốt không xấu. Trái lại, con người có mối liên hệ chặt chẽ với quyền lực và không thể trốn khỏi nó được”. Ngay từ thời kỳ Cổ đại, trong tác phẩm *Chính trị* và *Hiến pháp Athen*, Aristote cho rằng, quyền lực không chỉ là cái vốn có của mọi sự vật biết cảm giác mà của cả giới tự nhiên vô cơ. Ở thời kỳ Trung cổ, các nhà thần học đã nhận thức về quyền lực theo một trật tự khác, họ quan niệm loài người cũng như mọi giới chỉ là cái phái sinh từ “quyền lực thượng đế” (Thánh Augustine, 2023). Theo đó, họ đã đưa “quyền lực thượng đế” lên hàng đầu. Các nhà lý luận về chủ nghĩa xã hội không tưởng và các nhà bách khoa thời Phục hưng – Khai sáng (Voltaire, Montesquieu) cho đến triết học Cổ điển Đức (Immanuel Kant) chỉ nhấn mạnh quyền lực nhà nước và coi quyền lực nhà nước là “vương quốc của lý trí”. Các quan điểm trên chứng tỏ quyền lực là một quan hệ xã hội có tính phổ quát, tồn tại như một tất yếu khách quan, chi phối mọi thành viên trong xã hội; không ai có thể đứng ngoài quan hệ quyền lực, nếu

không tham gia một quan hệ quyền lực ở nơi này, lúc này thì cũng tham gia vào quan hệ quyền lực ở nơi khác, lúc khác.

Mặc dù đã có rất nhiều nghiên cứu về quyền lực nhưng cho tới nay, các nhà khoa học chính trị vẫn chưa thống nhất về định nghĩa quyền lực. Theo cách hiểu thông thường, quyền lực đồng nghĩa với sức mạnh, kẻ mạnh nắm quyền lực sẽ thống trị và chi phối kẻ yếu. Max Weber trong bài giảng *Politics as a Vocation* (Tạm dịch: Chính trị như một thiên chức) năm 1919 cho rằng nhà nước là một thực thể có độc quyền sử dụng vũ lực hợp pháp. Ông nhấn mạnh rằng chính quyền có quyền lực để duy trì trật tự và thực thi luật pháp (Max Weber – Wikipedia tiếng Việt); Lesliel Lipson (1973) lại coi quyền lực là khả năng đạt tới kết quả nhờ một hành động phối hợp; Joseph Nye (1990) thì cho rằng, quyền lực là khả năng tác động tới hành vi của những người khác để có được kết quả mà bạn muốn. Các nhà mácxít thì cho rằng, quyền lực là khả năng thực hiện ý chí của mình có tác động đến hành vi, phẩm hạnh của người khác nhờ một phương tiện nào đó, như uy tín, quyền hành nhà nước, sức mạnh. Alvin Toffler khi viết cuốn *Thăng trầm quyền lực* cũng chưa đưa ra được một định nghĩa đầy đủ về quyền lực. Alvin Toffler (2002, tập 1: 27) viết: “Quyền lực, cái mà chúng ta dùng để định nghĩa những phép tắc liên hệ giữa cá nhân và quốc gia, ngày nay lại cũng tự động thay đổi

định nghĩa rồi”. Ở một chỗ khác, ông lại cho rằng, “quyền lực là sự khống chế giữa con người với con người... Hình thức quyền lực mà lộ trần ra tất nhiên là bao gồm bạo lực, của cải và tri thức buộc kẻ khác phải hành động theo ý của ta” (Toffler, 2002, tập 1: 39). Từ những quan điểm trên của Alvin Toffler có thể hiểu: quyền lực là những phép tắc liên hệ giữa cá nhân với quốc gia, là sự khống chế giữa con người với con người, buộc kẻ khác phải hành động theo ý của ta.

Quyền lực là cái biểu hiện trong xã hội, trong một quan hệ nhất định mà một người hay một nhóm người có thể có để buộc người khác phục tùng. Nói cách khác, *quyền lực là cái mà ai sở hữu nó thì có thể điều khiển hành vi của người khác vì lợi ích của họ*.

Ở góc độ giai cấp, có thể hiểu quyền lực chính trị là quyền lực của một giai cấp hay liên minh giai cấp, tập đoàn xã hội, của quần chúng nhân dân, nó phản ánh khả năng của một giai cấp thực hiện lợi ích khách quan của mình. Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* (1848), khi bàn về cuộc đấu tranh giai cấp và vai trò của nhà nước trong việc bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị, C. Mác và Ph. Ăngghen cho rằng, quyền lực chính trị theo đúng nghĩa của nó, là bạo lực có tổ chức của một giai cấp này để đàn áp một giai cấp khác.

Bản chất của quyền lực mang tính đa diện, nó cần thiết cho cộng đồng như một tất yếu của tổ chức. Từ khi tính loài được thiết lập, con người muốn

có hành động mang lại lợi ích cá nhân hay lợi ích cộng đồng, bao giờ cũng xuất hiện quan hệ chỉ huy - phục tùng. Tuy nhiên, cần phải thấy rằng người ra lệnh không phải lúc nào cũng là người có ưu thế về sức mạnh tiền bạc hay địa vị xã hội.

Theo quan điểm mácxít, nếu quyền lực trong xã hội biểu hiện theo quan hệ chỉ huy - phục tùng thì tính đa dạng của quan hệ đó (ai chỉ huy, ai phục tùng) bắt nguồn từ sự đa dạng của tồn tại xã hội dưới hình thức các cộng đồng. Do trong xã hội đã hình thành vô số những nhóm người và tầng lớp với những lợi ích khác nhau nên quyền lực có thể hiện diện trong quan hệ về thế hệ giữa lớp người già và lớp người trẻ; cũng có thể hiện diện giữa những người có tiền bạc tài sản và những người nghèo khổ; giữa giai cấp sở hữu tư liệu sản xuất và giai cấp không sở hữu tư liệu sản xuất; giữa quan lại và thứ dân... Ngay cả trong gia đình cũng có sự phục tùng và chỉ huy phụ thuộc vào giới để tạo ra chế độ mẫu hệ hay phụ hệ.

Quyền lực xét theo quan hệ chỉ huy - phục tùng còn có những biểu hiện khác như quyền lực của sắc đẹp. Trong lịch sử không thiếu những câu chuyện về những mỹ nhân có thể đem về cho quốc gia một tài sản khổng lồ, thậm chí có thể đổi lấy một nền hòa bình.

3. PHẨM CHẤT CỦA QUYỀN LỰC

Khi bàn về phẩm chất của quyền lực, trong tác phẩm *Thăng trầm quyền lực*, A. Toffler đã chỉ ra nguồn gốc và kể

tên từng loại quyền lực trong xã hội, sau đó đi sâu phân tích về từng loại quyền lực và cho biết vai trò, vị trí hay nói cách khác là sức mạnh của từng loại quyền lực. Ông kể tên ba loại quyền lực có tính chất căn bản của quan hệ chỉ huy - phục tùng là quyền lực của bạo lực, quyền lực của của cải (tiền) và quyền lực của tri thức. Trong ba loại quyền lực đó, ông nhận định quyền lực của bạo lực có phẩm chất thấp nhất, quyền lực của tiền có phẩm chất bậc trung mặc dù rất uyển chuyển và quyền lực của tri thức cao nhất là quyền lực của tri thức. A. Toffler cũng cổ xúy cho việc chiếm lấy quyền lực tri thức. Theo ông, đây là loại quyền lực của tương lai, bởi vì tri thức là cái có tính chất lấy không bao giờ hết, dùng không bao giờ cạn, tri thức là sản phẩm thay thế cuối cùng.

Theo A. Toffler, khi nói đến phẩm chất quyền lực, chúng ta không thể không tìm hiểu nguồn gốc của nó. Nguồn gốc quyền lực bắt nguồn từ nhiều yếu tố, nó có thể có được do cha truyền con nối – cha nhường ngôi cho con; cha để lại tài sản cho con... quyền lực cũng có thể có được từ cơ may cuộc đời hay do biết nắm bắt cơ hội, do uy tín mang lại... Tuy nhiên, theo ông (2002, tập 1: 37), “ba nhân tố quan trọng nhất để xác định quyền lực là bạo lực, của cải và tri thức. Mỗi nhân tố trong trò chơi tranh giành quyền lực đều có những hình thức khác nhau”. Truyền thống phương Tây coi trọng điểm của quyền lực là “lương”. Nhưng khi đề cập đến “lương” thì họ lại quên

mất một điểm yếu là “phẩm chất quyền lực”. Bởi lẽ, cường độ của quyền lực thường là không giống nhau. Từ trường học, bệnh viện, công ty, xí nghiệp, công đoàn cho đến chính phủ, bất cứ nơi nào có sự đấu tranh về quyền lực là thấy ngay “phẩm chất” quyền lực luôn luôn thắng thế. Đương nhiên, bạo lực là sức mạnh có hiệu quả trực tiếp đáng sợ nhất. Bạo lực thường tiềm ẩn trong pháp luật thành văn, thậm chí cả trong chính sách; và chính quyền nào cũng phải dựa vào những thiết chế như quân đội, cảnh sát, nhà tù... để buộc người khác phải chấp hành chính sách của họ. Điều đó không đâu không có và tất nhiên các công dân trong xã hội phải tiếp nhận bạo lực “quan quyền” (quyền lực chính trị). Chính quyền phải dựa vào tính chất tiềm ẩn của bạo lực mới có thể bảo toàn được cuộc sống của nhân dân không bị bạo lực uy hiếp, để cho guồng máy xã hội được vận động theo đúng quỹ đạo.

Sự phản tác dụng của bạo lực bao giờ cũng có, theo A. Toffler (2002, tập 1: 40) “nó không chỉ xui mỗi người phải mang một quả chùy, mà còn buộc mỗi người phải xoay xở mua cho mình khẩu súng có nòng lớn hơn người khác”. Lịch sử hàng nghìn năm văn minh nhân loại cho thấy, diệt trừ cái ác này bằng những cái ác khác sẽ làm nảy sinh những cái ác mới, tạo ra vòng tuần hoàn thù hận, kích hoạt những diễn biến khủng khiếp theo quy luật biện chứng của cái ác. Bởi vì nợ máu được truyền từ thế hệ này sang

thế hệ khác, mà cuộc đối đầu của Israel - Hamas; các giáo phái ở Irắc... là những ví dụ. Hồng y Renato Martine, Chủ tịch Hội đồng Tư pháp và hòa bình của Tòa thánh Vatican khi đề cập đến những sự biến ở Irắc cho biết: “Đối với tôi, trừng phạt một tội ác bằng một tội ác có nghĩa là chúng ta vẫn còn giữ quan điểm đổi một con mắt lấy một con mắt, đổi một chiếc răng lấy một chiếc răng” (dẫn theo Trần Đăng Tuấn, 2006: 155).

Còn theo A. Toffler (2002, tập 1: 41), “Nhược điểm của bạo lực hay bức hiếp là thiếu tính chất đàn hồi, mà chỉ dùng để xử phạt, nên nó được kể là thứ quyền lực có phẩm chất quá thấp”. Mặc dù cho đến thời đại được coi là văn minh ngày nay, mức độ tác động, ảnh hưởng của bạo lực dường như đã giảm dần, tuy nhiên bạo lực không vì thế mà mất đi vai trò, vị thế vốn có của mình, nó vẫn là phương tiện chủ yếu để đi đến quyền lực và là phương tiện của mọi thời đại. Về quyền lực và bạo lực, V.I. Lênin (1981, tập 31: 356) từng khẳng định rằng: “Bất cứ một nhà nước nào cũng đều có nghĩa là dùng bạo lực; nhưng toàn bộ sự khác nhau là ở chỗ dùng bạo lực đối với những người bị bóc lột hay đối với kẻ đi bóc lột, ở chỗ có dùng bạo lực đối với giai cấp những người lao động và những người bị bóc lột không”. Đối với V.I. Lê-nin (1978, tập 43: 380) “Chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản là một chính quyền do giai cấp vô sản giành được và duy trì bằng bạo lực đối với giai cấp tư sản...”.

Nhìn bề ngoài phần lớn việc giao dịch thương mại không liên quan đến bạo lực, nhưng theo A. Toffler (2002, tập 1: 80) “[...] không nói đến bạo lực thì hoàn toàn không tồn tại. Trong thực tế bạo lực tiềm ẩn những hoạt động dưới những hình thức khiến chúng ta hoàn toàn không thấy được khi chỉ nhìn bên ngoài”. Ở một số quốc gia trong thời kỳ công nghiệp hóa, bạo lực đã bị lũng đoạn. Người ta sở dĩ không nhìn thấy hành vi bạo lực hiển hiện ở các xí nghiệp là vì phần lớn hành động bạo lực được bao che, được lồng vào trong luật pháp. “Luật pháp đều là ngụy trang của vũ lực. Và lại chung cuộc đều là bí mật dùng khả năng giải quyết bằng đường lối bạo lực” (Toffler, 2002, tập 1: 82). Tổng thống Pháp De Gaulle, trong thế chiến thứ II từng tuyên bố một cách khẳng khái rằng, luật pháp phải có vũ lực làm hậu thuẫn (dẫn theo Shirer, 2018).

Từ những điều trên, A. Toffler đi đến nhận định, bất luận xí nghiệp mang tính chất tư bản hay chủ nghĩa xã hội đều dựa vào luật pháp. Bởi vì: “Mỗi tờ khế ước, kỳ phiếu mỗi số tiền thế chấp, khế ước của đoàn thể, chính sách bảo hiểm, tín dụng, đều phải có luật pháp làm hậu thuẫn” (Toffler, 2002, tập 1: 81). Các nhà tài phiệt, tập đoàn, công ty, xí nghiệp không trực tiếp dùng bạo lực nhưng sự thực họ mua chuộc chính phủ để thi hành bạo lực. A. Toffler (2002, tập 1: 80) cho rằng: “Trong một quốc gia công nghiệp tiên tiến, bạo lực của quốc gia

được thay thế bằng bạo lực của tư nhân” và “bất kỳ chính phủ nào vào ngày đầu thành lập đều độc chiếm quyền lực để thi hành bạo lực”. Sự tồn tại của chính phủ có thể tạo ra sự hỗ trợ hoặc trừng phạt đặc biệt theo một cách gián tiếp, thậm chí ẩn giấu trong hoạt động kinh tế, mà các hành động của chính phủ đều có vũ lực làm hậu thuẫn: súng, quân đội, cảnh sát, nhà tù... Vì thế, theo A. Toffler, không thể có cái gọi là nền kinh tế không quyền lực, hay là “phi bạo lực”. Nhưng so với thời kỳ trước công nghiệp hóa, chính phủ có thể tránh dùng bạo lực trực tiếp vì họ tìm được giải pháp tốt hơn.

Theo A. Toffler (2002, tập 1), ở xã hội ngày nay, bất luận tập quán xã hội hay luật pháp của đất nước đều cấm sử dụng bạo lực công khai. Nhưng cần thấy rằng, sự rút lui của bạo lực để nhường bớt sân chơi này cho sự lên ngôi của của cải không phải dựa trên lòng từ bi, bác ái của các tín đồ Cơ Đốc hoặc sự thân thiện của chủ nghĩa vị tha. Nguyên nhân là các phần tử tinh anh trong quá trình cách mạng công nghiệp đã không còn cần dựa vào bạo lực, thứ quyền lực có phẩm chất thấp, mà tiến tới sử dụng kim tiền, nó là công cụ quyền lực thuộc phẩm chất bậc trung.

Thật ra, trước A. Toffler nhiều nhà tư tưởng cũng đã nói đến quyền lực của của cải, kim tiền. Tiền là công cụ quyền lực có tính chất uyển chuyển hơn và giàu tính đàn hồi hơn bạo lực. Bởi vì “có tiền mua tiên” cũng được, không cần phải trừng phạt cũng không

cần phải uy hiếp, và phương thức mà con người sử dụng nó trong cuộc sống cũng hết sức đa dạng. Ngoài ra, kim tiền có thể mua chuộc bạo lực, mà bạo lực lại là phương tiện dùng để uy hiếp mạnh mẽ nhất (Toffler, 2002, tập 1).

Sức mạnh của tiền không ai có thể chối cãi, đó là một “sức mạnh thôi miên”, thậm chí có lúc nó trở thành “quyền lực tối thượng”. Mặc dù hầu hết chúng ta đều biết rằng tiền - vật chất chỉ là phương tiện của cuộc sống nhưng đối với đại đa số, tiền lại trở thành mục đích, cứu cánh của cuộc đời. Trong giai đoạn đầu khi tích lũy tư bản ở phương Tây – giai đoạn của chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh, giai cấp tư sản đã dùng mọi thủ đoạn kể cả cướp bóc, lường gạt, thậm chí phải trả một cái giá rất đắt là đổ máu. C. Mác khi nghiên cứu tư bản thời kỳ này đã nói rằng: “giai cấp tư sản đã đem sự bóc lột công nhân, vô sĩ, trực tiếp, tàn nhẫn thay cho sự bóc lột được che đậy bằng những ảo tưởng tôn giáo và chính trị. Giai cấp tư sản tước hết hào quang thần thánh của tất cả những hoạt động xưa nay vẫn được trọng vọng và tôn sùng. Bác sĩ, luật gia, tu sĩ, thi sĩ, bác học đều bị giai cấp tư sản biến thành những người làm thuê được trả lương của họ. Giai cấp tư sản đã xé toang tấm màn tình cảm bao phủ những quan hệ gia đình và làm cho những quan hệ ấy chỉ còn là những quan hệ tiền nong đơn thuần” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 2017: 81). Khi diễn tả sự đề tiện của chủ

nghĩa tư bản, C. Mác (2017: 80) viết: “Tất cả những mối liên hệ phức tạp và muôn màu muôn vẻ ràng buộc con người phong kiến với “những bề trên tự nhiên” của mình, đều bị giai cấp tư sản thẳng tay phá vỡ, không để lại giữa người và người một mối quan hệ nào khác, ngoài lợi ích trần trụi và lối “tiền trao cháo múc” không tình không nghĩa. Giai cấp tư sản đã dập tắt những xúc động thiêng liêng của lòng sùng đạo, của nhiệt tình hiệp sĩ, của tính đa cảm tiểu tư sản xuống dòng nước giá lạnh của sự tính toán ích kỷ”. Thời kỳ này tiền được xem là thước đo của các giá trị và sự thành đạt, thậm chí, theo C. Mác nó có thể làm đảo lộn các giá trị chân thực của cuộc sống. Đồng tiền, C. Mác (1980: 135) viết: “nó biến lòng chung thủy thành sự phản bội, tình yêu thành lòng căm thù, lòng căm thù thành tình yêu, đức hạnh thành thói xấu, thói xấu thành đức hạnh, nô lệ thành lãnh chủ, lãnh chủ thành nô lệ, ngu ngốc thành thông minh, thông minh thành ngu ngốc. [...] Đồng tiền thực hiện được sự hòa hợp những điều không thể thực hiện được, nó buộc những cái đối lập phải ôm hôn nhau”. Đó là thứ mà trước đây, khi phản ánh mặt trái của xã hội tư sản, William Shakespeare đã từng viết trong *Timon thành Aten* và được C. Mác (1980: 131) nhắc lại: “[...] Vàng! Vàng màu vàng, lấp lánh quý giá! Không, Trời ơi! [...] Chút ít vàng ấy là đủ để biến đen thành trắng, xấu thành đẹp, sai thành đúng, thấp hèn thành cao quý, già thành trẻ, hèn

nhất thành dũng cảm. Con điểm chung của loài người, máy đã gây xích mích trong đám đông các dân tộc”.

Tiền bạc, theo A. Toffler (2002, tập 1: 85), tuy không như khẩu súng có hiệu quả rõ rệt, tức thì, nhưng thực ra có nhiều thủ đoạn hơn để xoay trở, như thưởng phạt, là công cụ có tính chất uyển chuyển hơn. Ông cho rằng kim tiền trước kia không trở nên công cụ quyền lực chủ yếu là vì số người ủng hộ dùng công cụ này quá ít, lý do căn bản là không cần dùng đến tiền. Trước thời đại công nghiệp hóa, nông dân hoàn toàn tự cấp tự túc. Một khi công xưởng thay thế nông trang, con người không còn tự cấp tự túc thì không thể không nhờ “Tiền” để sinh hoạt. Xã hội phải nhờ kim tiền không giống chút nào với xã hội “tự mình sản xuất” cũng đã sửa đổi mối quan hệ quyền lực của loài người.

Quyền lực của bạo lực đương nhiên không tiêu tan mất, nhưng trong khi kim tiền trở nên công cụ chủ yếu khống chế sức lao động thì hình thức và công năng của bạo lực cũng sửa đổi đi. Sự phát đạt của các quốc gia công nghiệp hóa khiến cho bạo lực cũng bị lũng đoạn có hệ thống, được đưa lẫn vào pháp luật, lại khiến con người ngày càng dựa vào kim tiền. Những dạng thay đổi này, theo A. Toffler (2002, tập 1: 86), giúp cho giới thông minh càng ngày càng biết cách vận dụng kim tiền mà không cần đến bạo lực để sáng tạo địa vị của họ trong lịch sử. Đây mới là ý nghĩa đúng

của sự chuyển dời quyền lực, chẳng những là quyền lực từ một người, một nhóm chuyển đến một người, một nhóm khác, mà còn sửa đổi mô thức và phân lượng của kim tiền, bạo lực và tri thức.

Khi phân tích về bước chuyển của quyền lực, A. Toffler (2002, tập 1: 87) viết: “Ngày nay trong khi xã hội công nghiệp đã đem bạo lực sửa đổi mặt mày giấu lẩn vào trong luật pháp, chúng ta cũng đem kim tiền sửa đổi mặt mày thành hình thức khác”. Và hiện nay, những thập niên đầu của thế kỷ XXI, với sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật công nghệ, chu kỳ sáng tạo ra sản phẩm mới được rút ngắn – hệ thống sáng tạo của cải mới được khai sinh, “chúng ta lại đang đứng trước một giai đoạn lịch sử quyền lực đang là khởi điểm mới của sự chuyển dời” (Toffler, 2002, tập 1: 103).

Tuy nhiên, đối với thời đại ngày nay, A. Toffler (2002, tập 1: 41) khẳng định: “phẩm chất quyền lực cao nhất là hãy vận dụng tri thức”, “Tri thức chuyển mình biến thành phẩm chất quyền lực tối cao ngày nay, nó thay đổi địa vị phụ thuộc vào tiền bạc và bạo lực, mà thành ra vai trò cốt tủy của quyền lực, thậm chí nó còn mở rộng nguyên tắc tối cao của hai sức mạnh trước là bạo lực và của cải” (Toffler, 2002, tập 1: 45). Đây là cơ sở để hiểu rõ tiền đề biến đổi quyền lực trong tương lai và giải thích nguyên nhân toàn cầu tranh giành quyền khống chế tri thức và truyền bá thông tin hiện nay.

Quyền lực tri thức giải tỏa hết mọi điều mà ta buộc kẻ khác phải miễn cưỡng hành động theo ý của ta. Tri thức nếu vận dụng thích đáng, thường khiến đối phương vui vẻ tiếp thu kế hoạch hành động của ta. Thậm chí còn khiến đối phương tự sáng tạo ra kế hoạch, chương trình hành động như ý ta muốn.

Tuy nhiên, trong ba công cụ đó, hữu dụng trên hết vẫn là tri thức. “Tri thức mới là chìa khóa để mở cổng bá quyền kinh tế thế kỷ XXI” (Toffler, 2002, tập 1: 30), nó có thể được dùng để khen thưởng, khuyến khích, thuyết phục hay trừng phạt. Thậm chí A. Toffler (2002, tập 1: 42) còn cho rằng, nó có khả năng chuyển hóa, như biến kẻ thù thành bạn. Hơn nữa, chỉ cần nắm vững thông tin có thể tránh được những lãng phí của cải và sức lực, điều này đã được chứng minh bằng những hoạt động thực tiễn. Do đó ngoài tính chất đàn hồi, tri thức còn có sứ mệnh khác, nó trở thành cội nguồn đặc biệt của quyền lực tối cao trong tương lai.

Khi nhấn mạnh vai trò tri thức, A. Toffler (2002, tập 1: 47) viết: “Như bạo lực là cái gì có tính cách hữu hạn, trong khi thực hiện sự hủy diệt, tấn công hay phòng ngự, con người chỉ có thể vận dụng sức lực đến một mức độ nào đó mà thôi. Của cải cũng cùng một cách thể hiện như vậy. Tiền của không thể mua hết tất cả, dù là núi vàng, núi bạc cũng có ngày khánh tận. Trong khi tri thức không bị hạn chế như vậy, ngược lại chúng ta có thể

truy tầm nó mãi mãi đến tối đa”. Ngày nay, tuy con người không bao giờ đạt đến điểm tột cùng bất cứ một tri thức nào nhưng chúng ta luôn luôn có thể vượt lên từng bước một, hiểu được bất cứ sự vật mục tiêu nào bằng cách chia sẻ tài nguyên dựa trên công cụ hỗ trợ nhận thức mới – máy vi tính, mạng internet... Vì vậy, tri thức dần trải kéo dài đến vô tận.

Ông so sánh tính chất khác biệt của tri thức với tiền của và bạo lực: Nếu tôi đang dùng một cây súng thì không thể cùng lúc anh cũng dùng chính cây súng ấy; cũng như vậy, nếu tôi đang dùng một số tiền thì không thể cùng lúc anh cũng dùng số tiền giống như vậy (Toffler, 2002, tập 1: 48). Nhưng chúng ta lại có thể cùng lúc dùng một tri thức như nhau để duy trì hay đả kích đối phương; thậm chí có thể kích động xuất phát nhiều tri thức mới. Ông đi đến kết luận: “Tri thức có tính chất lấy không bao giờ hết được”, “dùng quyền lực tri thức để đấu tranh khác với việc sử dụng quyền lực bạo lực và của cải để đấu tranh”, và ông (2002, tập 1: 47-48) cho rằng “Theo định nghĩa quyền lực, thì bạo lực và của cải nên quy về sở hữu của kẻ giàu có hay người mạnh; nhưng dựa vào tri thức ngày nay thì người yếu đuối và kẻ nghèo hèn đều có thể chuyển mình đoạt lấy quyền lực”. Tuyên bố “tri thức là cội nguồn quyền lực có tính cách dân chủ hơn cả” (Toffler, 2002, tập 1: 48) của ông không chỉ kích thích hàng triệu thanh niên trẻ trau dồi kiến thức, kinh

nghiệm để khẳng định vị trí của mình mà còn đồng thời vừa là một lời cảnh báo vừa là một lời khuyên đối với các nhà nước - chính phủ trong việc thực hiện quá trình dân chủ hóa xã hội trong tương lai. Các đảng phái cầm quyền hiện nay dùng bộ máy cưỡng chế tạo ra sự uy hiếp và trấn áp, tuy nhiên họ cũng cần dựa vào tri thức để củng cố quyền lực của mình. Và “Trong cuộc đấu tranh quyền lực tương lai, sẽ càng ngày càng tập trung vào việc nắm được và khống chế quyền lực truyền bá tri thức” (Toffler, 2002, tập 1: 49).

4. KẾT LUẬN

Bạo lực, của cải và tri thức là ba nhân tố quyết định sự phân phối quyền lực trong xã hội. Và từ trước đến nay, quan hệ biến đổi có tính chất cách mạng trong ba loại quyền lực trên cũng chưa được làm rõ. Do đó, có thể nhận định, A. Toffler là người đầu tiên phân tích mối quan hệ biện chứng giữa tri thức với bạo lực, tri thức với của cải, bạo lực với của cải và đặc biệt là đã phân tích bước chuyển có tính chất cách mạng trong tam giác vàng quyền lực này. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. https://vi.wikipedia.org/wiki/Max_Weber, truy cập ngày 12/6/2024.
2. Lênin, V.I. 1978. *Toàn tập* – Tập 43. Mát-xcơ-va: Nxb. Tiến bộ.
3. Lênin, V.I. 1981. *Toàn tập* – Tập 31. Mát-xcơ-va: Nxb. Tiến bộ.
4. Lipson, L. 1973. *Văn minh dân chủ*. Vũ Trọng Cảnh (dịch). Hà Nội: Nxb. Hiện đại.
5. Mác, C., & Ăngghen, P. 1980. *Tuyển tập* – Tập 1. Hà Nội: Nxb. Sự thật.
6. Mác, C., & Ăngghen, P. 1995. *Toàn tập* – Tập 3. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
7. Mác, C., & Ăngghen, P. 2017. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
8. Nye, J.S. 1990. *Bound to Lead: The Changing Nature of American Power*. Basic Books.
9. Shirer, William L.. 2018. *Sự trỗi dậy và suy tàn của đế chế thứ ba - Lịch sử Đức Quốc xã* (D.M. Tâm, dịch). Hà Nội: Nxb. Thông tin và Truyền thông.
10. Thánh Augustine. 2023. *Tự Bạch – Confessions*. Garry Wills dịch bản tiếng Anh và viết lời giới thiệu, Bùi Trần Ca Dao (dịch). Hà Nội: Nxb. Thế giới.
11. Toffler, A. 2002. *Làn sóng thứ ba*. Nguyễn Văn Trung (dịch). Nxb. Thanh niên. (Original work published 1980).
12. Toffler, A. 2002. *Thăng trầm quyền lực* – Tập 1, Khổng Đức, Tăng Hỷ (dịch). Hà Nội: Nxb. Thanh niên. (Original work published 1990).
13. Toffler, A. 2019. *Cú sốc tương lai*. Thanh Hoa (dịch). Hà Nội: Nxb. Thế giới. (Original work published 1970).
14. Trần Đăng Tuấn. 2006. *Phản biện xã hội – Câu hỏi đặt ra từ cuộc sống*. Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng.